TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH KIÊN GIANG Bản án số: **42/2022**/HS-ST Ngày: 27-9-2022	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Hoàng Minh**

2. Bà **Võ Thị Ngọc The**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Huỳnh Thiên Ân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/HSST-QĐ ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Văn T** (Tý Hon), sinh năm 1993. Giới tính: Nam

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tinh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; con ông Tô Văn M, sinh năm 1962 (chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1959.

Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 27/9/2018, bị Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang, xử phạt 04 năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 24/2018/HSST (chấp hành xong hình phạt ngày 19/5/2021). Bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay. *(Bị cáo có mặt).*

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Nguyễn Văn C - sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

2. Vũ Thành Đ - sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

**** Người làm chứng:***

1. Nguyễn Thị Bích T , sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: ấp F1, thị trấn T , huyện V , thành phố Cần Thơ.

2. Nguyễn Văn V (V Lùn) - sinh năm 1990 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Nguyễn Văn B - 1966 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, thị trấn T, huyện T , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian trong tháng 12/2021, Tô Văn T đến gặp trực tiếp một người thanh niên tên Nhân ở đường L, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (không rõ lai lịch và địa chỉ) để mua ma túy tổng cộng 02 lần, lần thứ nhất mua với số tiền 300.000 đồng, lần thứ hai mua với số tiền 700.000 đồng, sau đó về phân nhỏ ra rồi bán lại cho các con nghiện để kiếm lời và bản thân trực tiếp sử dụng. Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 28/12/2021, trong lúc Tô Văn T đang ở nhà nghỉ K, ngụ ấp Đ, xã T, huyện T , tỉnh Kiên Giang, thì Nguyễn Văn C , sinh năm 1998, thường trú ấp Đ, xã T , huyện T , dùng số thuê bao 0376019362 điện thoại cho T qua số thuê bao 0939604257 hỏi mua một bịch ma túy (loại ma túy đá) với số tiền 140.000 đồng để sử dụng và được T đồng ý, sau đó T nhờ Nguyễn Văn C mua dùm 04 ổ bánh mì và 01 card điện thoại di động mệnh giá 100.000 đồng rồi mang lại cổng nhà nghỉ K để nhận ma túy, khoảng 10 phút sau Nguyễn Văn C đến cổng nhà nghỉ K, thì T giao cho Nguyễn Văn C một bịch ma túy, C đưa lại cho T 04 ổ bánh mì và 100.000 đồng do C không mua được card điện thoại. Lúc này Nguyễn Văn V đứng gần đó nên T nhờ V lấy 100.000 đồng tiền bán ma túy cho C và nhờ V đi mua card điện thoại cho T, V mượn xe của C chạy đi thì ngay lúc này Nguyễn Văn C bị Công an huyện T bắt quả tang, Tô Văn T bỏ chạy vào phòng số 106 của nhà nghỉ K rồi quăng bỏ 02 bịch ma túy T đang cất giấu trong người vào bồn cầu nhà vệ sinh, lúc này trong phòng có Vũ Thành Đ và Nguyễn Thị Bích T . Công an huyện T tiến hành lập biên bản bắt quả tang và thu giữ của:

Nguyễn Văn C một bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 1,5cm x 1,8cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy được niêm phong trong một phong bì màu trắng có dòng chữ màu đỏ Công an tỉnh Kiên Giang Công an huyện T được đánh số 01 có chữ ký xác nhận của Điều tra viên Trần Quốc Lợi, người chứng kiến Nguyễn Văn B, người bị bắt Tô Văn T, Nguyễn Văn C .

Thu giữ trong két nước bồn cầu một bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 2,2cm x 3,2cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy; Thu giữ trong bồn cầu một bịch nylon trong suốt có rãnh gài, kích thước 3,9cm x 6,4cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy, hai bịch nylon được niêm phong trong một phong bì màu trắng có dòng chữ màu đỏ Công an tỉnh Kiên Giang Công an huyện T được đánh số 02 có chữ ký xác nhận của Điều tra viên Trần Quốc Lợi, người chứng kiến Nguyễn Văn B, người bị bắt Tô Văn T, Nguyễn Văn C ;

Tiến hành kiểm tra thu giữ dưới nệm giường ngủ của T một bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 1,2cm x 1,4cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy được niêm phong trong một phong bì màu trắng có dòng chữ màu đỏ Công an tỉnh Kiên Giang, Công an huyện T được đánh số 03 có chữ ký xác nhận của Điều tra viên Trần Quốc Lợi, người chứng kiến Nguyễn Văn B, người bị bắt Tô Văn T, Nguyễn Văn C ;

Tạm giữ đồ vật có liên quan tại Phòng nghĩ của Tô Văn T gồm: Một chai nhựa hiệu Aquafina loại 355ml, trên nắp chai nhựa màu trắng được khoét 02 lỗ, 01 lỗ được gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 28cm, 01 lỗ được gắn một nỏ thủy tinh là dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; Một điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh ngọc đã qua sử dụng; Một điện thoại di động hiệu Xiaomi Mi11 lite, màu xanh đã qua sử dụng; Một xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 68M1-1733; Tiền Việt Nam 310.000 đồng (100.000 đồng tiền bán ma túy do V giao nộp và 210.000 đồng là tiền cá nhân của Tô Văn T).

Trong quá trình điều tra, Tô Văn T còn khai nhận ngoài lần bị bắt quả tang, T đã bán cho những người nghiện ma túy có nhu cầu mua ma túy để sử dụng tổng cộng 03 lần cụ thể như sau:

Vào ngày 15/12/2021, bán cho Vũ Thành Đ, sinh năm 2003, ngụ ấp Đ, xã T, huyện T , một bịch ma túy đá với số tiền là 70.000 đồng tại nhà nghỉ K; ngày 21/12/2021, bán cho Trần Minh T, sinh năm 1999, ngụ ấp Kinh 7B, xã T , huyện T , một bịch ma túy đá với số tiền là 50.000 đồng tại Cống số 3 thuộc ấp Đ, xã T , huyện T ; ngày 25/12/2021, bán cho Nguyễn Hữu N (N Hô), sinh năm 1999, ngụ ấp T, xã T, huyện T , một bịch ma túy đá với số tiền là 50.000 đồng tại nhà nghỉ K .

* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang tiến trưng cầu giám định, để xác định chất ma túy, khối lượng ma túy và trưng cầu giám định dấu vết đường vân trên các bịch nylon nghi là ma túy được thu giữ:

Một bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 1,5cm x 1,8cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy được thu giữ trên sàn nhà cách cổng nhà nghỉ K 02m của Nguyễn Văn C , được niêm phong trong một phong bì màu trắng có dòng chữ màu đỏ Công an tỉnh Kiên Giang, Công an huyện T được đánh số 01 có chữ ký xác nhận của Điều tra viên Trần Quốc Lợi, người chứng kiến Nguyễn Văn B, người bị bắt Tô Văn T, Nguyễn Văn C (Mẫu 1);

Một bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 2,2cm x 3,2cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy thu giữ trong két nước bồn cầu vệ sinh tại phòng 106 nhà nghỉ K của Tô Văn T; Một bịch nylon trong suốt có rãnh gài màu trắng, kích thước 3,9cm x 6,4cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy thu giữ trong bồn cầu vệ sinh tại phòng 106 nhà nghỉ Kc của Tô Văn T, được niêm phong trong một phong bì màu trắng có dòng chữ màu đỏ Công an tỉnh Kiên Giang, Công an huyện T được đánh số 02 có chữ ký xác nhận của Điều tra

viên Trần Quốc Lợi, người chứng kiến Nguyễn Văn B, người bị bắt Tô Văn T, Nguyễn Văn C (Mẫu 2);

Một bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 1,2cm x 1,4cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy thu giữ tại vị trí dưới nệm giường ngủ sát vách tường tại phòng 106 nhà nghỉ K của Tô Văn T, được niêm phong trong một phong bì màu trắng có dòng chữ màu đỏ Công an tỉnh Kiên Giang, Công an huyện T được đánh số 03 có chữ ký xác nhận của Điều tra viên Trần Quốc Lợi, người chứng kiến Nguyễn Văn B, người bị bắt Tô Văn T, Nguyễn Văn C (Mẫu 3).

- Tại Kết luận giám định số 1192/KL-KTHS ngày 03/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

+ Mẫu 01: Nhiều hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, **loại Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **0,0483 gam.** Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0322 gam (đựng trong một bịch nilon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1192/2021/Mẫu 01.

+ Mẫu 02: Nhiều hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, **loại Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **1,0593 gam.** Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,9369 gam (đựng trong hai bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1192/2021/Mẫu 02.

+ Mẫu 03: Nhiều hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, **loại Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **0,0802 gam.** Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0619 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1192/2021/Mẫu 03.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Tại Kết luận giám định số 1193/KL-KTHS ngày 31/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Trên các mẫu cần giám định không có dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành điều tra, xác minh chủ thuê bao 00939.604.257, kết quả xác định tên đăng ký chủ thuê bao trên là Trần Văn T, sinh năm 1990, có đăng ký thường trú ấp Đ, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang nhưng hiện tại Trần Văn T cùng vợ và 03 con nhỏ đi làm thuê tại thành phố Hồ Chí Minh nhưng không rõ địa chỉ khoảng 02 năm nay không về địa phương.

Cáo trạng số 34/CT-VKSTH ngày 24/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Tô Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử bị cáo Tô Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Tô Văn T mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị: tịch thu, tiêu hủy:

Mẫu 01: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0322 gam (đựng trong một bịch nilon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1192/2021/Mẫu 01; Mẫu 02: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,9369 gam (đựng trong hai bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1192/2021/Mẫu 02; Mẫu 03: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0619 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1192/2021/Mẫu 03. Một chai nhựa hiệu Aquafina loại 355ml, trên nắp chai nhựa màu trắng được khoét 02 lỗ, 01 lỗ được gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 28cm, 01 lỗ được gắn một nỏ thủy tinh là dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy không còn giá trị sử dụng.

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền Việt Nam 310.000 đồng. Trong đó: 140.000 đồng là tiền Tô Văn T bán ma túy cho Nguyễn Văn C ; số tiền 170.000 đồng là tiền bị cáo giao nộp do thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy cho Vũ Thành Đ, Trần Minh T và Nguyễn Hữu N. Bị cáo đã tự nguyện giao nộp 270.000 đồng.

Số tiền trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1055190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T tại Kho bạc nhà nước.

Do vậy, bị cáo còn phải nộp tiếp số tiền 40.000 đồng (bốn mươi ngàn đồng)

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Tô Văn T là người nghiện mua túy, để có ma túy sử dụng và bán lại cho các người nghiện ma túy khác nhằm thu lợi bất chính, bị cáo đã nhiều lần (02 lần) liên lạc với một đối tượng tên Nhân (không xác định được lai lịch và địa chỉ) để mua ma túy với số tiền: lần thứ nhất là 300.000 đồng, lần thứ hai là 700.000 đồng. Sau đó về phân nhỏ lại bán cho các người nghiện ma túy khi có nhu cầu sử dụng, cụ thể: Vào lúc 23 giờ 20 phút, ngày 28/12/2021, sau khi vừa bán xong 01 bịch ma túy cho Nguyễn Văn C với số tiền là 140.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện T bắt quả tang cùng tang vật. Tổng số ma túy mà bị cáo Tô Văn T đã bán cho Nguyễn Văn C và tàng trữ nhằm mục đích mua bán trái phép có tổng khối lượng là **1,1878 gam**, loại Methamphetamine. Ngoài ra bị cáo T đã bán cho những người nghiện ma túy khác tổng cộng 03 lần, trong đó: bán cho Đ 01 lần, T 01 lần, N 01 lần và thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy với tổng số tiền là 170.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1192/KL-KTHS ngày 03/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

+ Mẫu 01: Nhiều hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, **loại Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **0,0483 gam.** Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0322 gam (đựng trong một bịch nilon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1192/2021/Mẫu 01.

+ Mẫu 02: Nhiều hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, **loại Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **1,0593 gam.**

Từ những phân tích, đánh giá trên đã đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Tô Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì mục đích hám lợi và nhu cầu bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật và

hậu quả mua ma túy về để sử dụng và bán lại nhiều lần cho nhiều người nghiện khác để thu lợi bất chính một cách trái pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 27/9/2018, bị cáo Toàn bị Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang, xử phạt 04 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Bản án số 24/2018/HSST (chấp hành xong hình phạt ngày 19/5/2021), chưa được xoá án tích, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma tuý là 270.000 đồng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo đầu khung của điều luật cũng đủ sức răn đe, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- Mẫu 01: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng 0,0322 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 1192/2021/mẫu 01

- Mẫu 02: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng 0,9369 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 1192/2021/Mẫu 02

- Mẫu 03: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng 0,0619gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 1192/2021/Mẫu 03.

- Một chai nhựa hiệu Aquafina loại 355ml, trên nắp chai nhựa màu trắng được khoét 02 lỗ, 01 lỗ được gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 28cm, 01 lỗ được gắn một nỏ thủy tinh là dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 310.000 đồng. Trong đó: 140.000 đồng là tiền Tô Văn T bán ma túy cho Nguyễn Văn C ; số tiền 170.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy cho Vũ Thành Đ, Trần Minh T và Nguyễn Hữu N.

Bị cáo đã giao nộp là 270.000 đồng, số tiền trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1055190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T tại Kho bạc nhà nước nên bị cáo còn pải nộp tiếp số tiền 40.000 đồng.

[6] Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu Vũ Thành Đ một điện thoại di động hiệu VIVO, màu xanh ngọc đã qua sử dụng. Trả cho chủ sở

hữu Nguyễn Văn C một điện thoại di động hiệu Xiaomi Mi11 lite, màu xanh đã qua sử dụng; Một xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 68M1-1733 đã qua sử dụng. Trả cho bị cáo Tô Văn T 210.000 đồng tiền Việt Nam do không liên quan đến vụ án là phù hợp.

[7] Đối với Nguyễn Văn C , mua 01 bịch ma túy của bị cáo Tô Văn T với số tiền là 140.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. Qua giám định ma túy có khối lượng là **0,0483 gam**, chưa đủ căn cứ để xử lý về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên chuyển sang xử lý hành chính theo quy định là phù hợp.

Đối với Vũ Thành Đ, trước đó có mua ma túy của bị cáo Tô Văn T nhằm mục đích sử dụng, đối với Nguyễn Thị Bích T tuy có ở cùng phòng với bị cáo Tô Văn T nhưng không biết bị cáo mua bán trái phép chất ma túy, chưa có căn cứ để xử lý hành vi liên quan đến tội phạm ma túy nên Công an huyện T đã chuyển hồ sơ đến Công an xã Thạnh Trị, huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với người tên Nhân, bị cáo Tô Văn T khai nhận là người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh xác định được nhân thân, địa chỉ, có căn cứ liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo Tô Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn T (Tý Hon) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Tô Văn T 07 (bảy) năm tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu, tiêu hủy:

- Mẫu 01: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng 0,0322 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 1192/2021/mẫu 01

- Mẫu 02: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng 0,9369 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 1192/2021/Mẫu 02

- Mẫu 03: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng 0,0619gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu vụ số 1192/2021/Mẫu 03.

- Một chai nhựa hiệu Aquafina loại 355ml, trên nắp chai nhựa màu trắng được khoét 02 lỗ, 01 lỗ được gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 28cm, 01 lỗ được gắn một nỏ thủy tinh là dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang, theo Quyết định chuyển vật chứng số 22/QĐ-VKSTH ngày 24/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T .

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 310.000 đồng (ba trăm mười nghìn đồng). Trong đó: 140.000 đồng là tiền bị cáo Tô Văn T bán ma túy cho Nguyễn Văn C; số tiền 170.000 đồng do bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy cho Vũ Thành Đ, Trần Minh T và Nguyễn Hữu N.

Bị cáo Tô Văn T đã tự nguyện giao nộp là 270.000 đồng, số tiền trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1055190.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T tại Kho bạc nhà nước, bị cáo Tô Văn T còn phải nộp thêm số tiền 40.000 đồng (bốn mươi ngàn đồng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Tô Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện T ;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;*
- *THA Dân sự, Hình sự;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến